

Số 583/2021/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 16 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 878/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021, giữa:

* Nguyên đơn: Bà **TRẦN THỊ D** Sinh năm 1998

Địa chỉ: 87/23 C, V, Nha Trang, Khánh Hòa.

* Bị đơn: Ông **PHẠM MINH T** Sinh năm 1994

Địa chỉ: 54/8 N, V, Nha Trang, Khánh Hòa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị D và ông Phạm Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao con chung là cháu Phạm Tường V (sinh ngày 26/3/2018) cho bà Trần Thị D **trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục** cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Ông Phạm Minh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng chẵn*)/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01/2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông Phạm Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

- *Về tài sản chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Bà Trần Thị D và ông Phạm Minh T, mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông Phạm Minh T phải nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con. Bà Trần Thị D tự nguyện nộp thay tiền án phí cho ông Phạm Minh T. Như vậy, bà Trần Thị D phải nộp 300.000 đồng tiền án phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0000731 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. Bà Trần Thị D đã nộp đủ tiền án phí.

Quy định: Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu bên phải thi hành không trả số tiền nêu trên thì phải trả cho bên được thi hành án số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND phường V
(CNKH số 160/2017, ngày 26/9/2017);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Thủy